TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN IA GRAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 14/2019/QĐST-HNGĐ	*Ia Grai, ngày 28 tháng 02 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ Điều 397, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 55 và Điều 81 Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 08/2019/TLST-HNGĐ, ngày 20 tháng 02 năm 2019 về việc "Yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con chung và cấp dưỡng", gồm những người yêu cầu tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:*

1. Anh Phạm Văn Th; sinh năm 1979; địa chỉ: Làng N, xã C, huyện G, tỉnh Gia Lai.

2. Chị Lê Ngọc Thủy Tr; sinh năm 1981; địa chỉ: Làng N, xã C, huyện G, tỉnh Gia Lai.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Anh Phạm Văn Th và chị Lê Ngọc Thủy Tr đã thật sự tự nguyện ly hôn.

[2] Anh Phạm Văn Th và chị Lê Ngọc Thủy Tr đã thỏa thuận được về việc trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục con và thống nhất không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản. Sự thỏa thuận đảm bảo quyền lợi chính đáng của vợ, con, không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận thuận tình ly hôn giữa anh Phạm Văn Th và chị Lê Ngọc Thủy Tr.

- Về con chung: Anh Phạm Văn Th và chị Lê Ngọc Thủy Tr thỏa thuận giao con chung là Phạm Lê Yến N, sinh ngày 27/01/2009 cho chị Lê Ngọc Thủy Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Anh Phạm Văn Th có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con với mức 2.000.000 đồng/tháng. Thời điểm cấp dưỡng tính từ tháng 03/2019 cho đến khi con chưa thành niên, con đã thành niên nhưng mất năng lực hành vi dân sự hoặc không có khả năng lao động và không có tài sản để tự nuôi mình.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự 2015.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Anh Phạm Văn Th và chị Lê Ngọc Thủy Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Phạm Văn Th và chị Lê Ngọc Thủy Tr tự nguyện chịu 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tiền lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự, được khấu trừ vào số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) tạm ứng lệ phí đã nộp trước đây theo Biên lai thu tạm ứng phí, lệ phí tòa án số 0005512 ngày 20/02/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ia Grai, tỉnh Gia Lai.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- VKSND huyện Ia Grai;
- Chi cục THADS huyện Ia Grai;
- UBND phường 4, Quận 8, TP Hồ Chí Minh ;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Huy